

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày: 02/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Đức Đồng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Vinh
Ông Dương Hữu Tường

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên Toà:* Bà Lê Thị Thu Hiền, cán bộ TAND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện VKSND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên Toà:* Bà Nguyễn Thị Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/HSST ngày 04/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021 ngày 19/01/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Th; Tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1984. Tại xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn Bộ; sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con bà Trần Thị Linh; sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Làm ruộng; đều trú quán tại: thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có bốn người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Phạm Thị G; Sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Hiện đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan; Con: có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2009, đứa bé sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2020, tại xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/6/1986; Nghề nghiệp: Giáo viên; trú tại: thôn Đông Hà, xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Bùi Thị H, sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, có mặt

+ Anh Phạm Đình Th, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 03/10/2020 Trần Văn Th, sử dụng tài khoản Facebook “Liên Xuân” trên điện thoại di động Redmi 7 dùng số điện thoại 0354.723.283, thấy tài khoản Facebook “Hoa tươi hữu tình” của chị Nguyễn Thị H, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đăng bán thịt nai và tôm hùm, nên đã phát sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Th vào Facebook “Liên Xuân” nhắn tin cho tài khoản Facebook “Hoa tươi hữu tình” của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, trú tại Thôn Đông Hà, xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đặt mua 15kg thịt nai, với giá 220.000 đồng/kg và 03kg tôm hùm, với giá 450.000 đồng/kg, ổng số tiền thịt nai và tôm hùm là 4.650.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), chị H đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong số lượng, giá cả và thống nhất Th sẽ chuyển khoản số tiền 4.650.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) vào số tài khoản 3783097 mang tên Nguyễn Thị H mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu- chi nhánh huyện Kỳ Anh, khi nào chị H nhận được tiền sẽ gửi hàng cho Th qua xe Bus. Sáng ngày 04/10/2020, Th đã sử dụng phần mềm chỉnh sửa ảnh trên điện thoại di động Samsung Galaxy A9 Pro để tạo một biên lai giả nội dung giao dịch thành công từ tài khoản Ngân hàng do Th tự lập ra đến tài khoản Ngân hàng của chị H với số tiền 4.650.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Đến trưa ngày 04/10/2020, Th sử dụng facebook: “Liên Xuân” nhắn tin hình ảnh biên lai giả đã giao dịch thành công trên qua facebook “Hoa tươi hữu tình” cho chị H và yêu cầu chị H gửi số hàng đã đặt mua trước đó. Mặc dù không thấy số tiền Th đã chuyển về tài khoản của mình nhưng do cuối tuần nên nghĩ giao dịch chuyển tiền bị chậm, nên đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, chị H đóng gói 15kg thịt nai và 05 con tôm hùm với trọng lượng 03kg vào một thùng xốp, ghi số điện thoại thuê bao 0354.723.283 của Th trên thùng xốp, rồi gửi thùng hàng qua xe Bus tại thị xã Kỳ Anh đến điểm Bus thuộc địa phận xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38U1-1142 đến điểm xe Bus nhận thùng hàng trên và đưa về nhà tại thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên. Sau khi nhận được hàng, Th sợ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình bị phát hiện nên đã vứt số thuê bao 0354.723.283 đi và xóa tài khoản nick facebook: “Liên Xuân”. Sau đó, chị H điện thoại vào số thuê bao 0354.723.283 để hỏi Trần Văn Th đã nhận được hàng chưa nhưng không liên lạc được, rồi vào nhắn tin facebook: “Liên Xuân” thì thấy đã bị khóa. Sau khi đưa số hàng trên về nhà, Th đã chia nhỏ số thịt nai ra thành các gói nhỏ cất giấu trong tủ lạnh của gia đình mình, Th đã tháo vứt bỏ số sim 0354.723.283 và xóa tài khoản facebook: “Liên Xuân” để tránh bị phát hiện. Ngày 05/10/2020, Th lấy ra 02 kg thịt nai và 02 con tôm hùm để nấu ăn và bán cho ông Phạm Đình Th (sinh năm: 1962, trú tại: Thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh) 02kg thịt nai với giá 480.000 đồng (*Bốn trăm tám mươi nghìn đồng*), còn lại Th cất giữ tại nhà. Sau khi biết mình bị lừa, chị Nguyễn Thị H đã trình báo sự việc cho cơ quan Công an huyện Cẩm Xuyên. Qua kết quả điều tra, xác minh, ngày 07/10/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên triệu tập Trần Văn Th lên làm việc, tại Cơ quan điều tra Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 10 túi ni lông có chứa thịt nai, 03 con tôm hùm và

01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38U1- 1142 và 02 chiếc điện thoại di động của Trần Văn Th.

* Theo kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- Tài sản đã thu giữ được:
 - + 10 (Mười) túi ni lông đựng thịt nai với khối lượng 11,5kg, có giá trị tương đương là $11,5 \times 220.000 = 2.530.000$ đồng;
 - + 03 (Ba) con tôm hùm với khối lượng 1,7kg có giá trị tương đương là $1,7 \times 450.000 = 765.000$ đồng.
- Tài sản không thu giữ được:
 - + 04 kg (*Bốn ki lô gam*) thịt nai có giá trị tương đương là $4 \times 220.000 = 880.000$ đồng.
 - + 02 (Hai) con tôm hùm với khối lượng 1,1kg có giá trị tương đương là $1,1 \times 450.000 = 495.000$ đồng.

Tổng trị giá tài sản Trần Văn Th chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H là 4.670.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38U1-1142, chủ sở hữu là Trần Văn Ánh (Anh trai của Th), trú tại thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện anh Ánh đã đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, tại thời điểm phạm tội Th mượn của chị Bùi Thị H (vợ Á) với lý do mượn xe đi chơi. Vì vậy, xác định chủ sở hữu là Bùi Thị H, sinh năm 1996, trú tại thôn 1, xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ, xử lý các vật chứng bao gồm:

- 10 (Mười) túi ni lông đựng thịt nai với khối lượng 11,5kg (*Mười một phẩy năm ki lô gam*), thu của Trần Văn Th.
- 03 (Ba) con tôm hùm với khối lượng 1,7kg (*Một phẩy bảy ki lô gam*), thu của Trần Văn Th.

Đã trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị H

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 38U1 - 1142, màu đen, đã qua sử dụng thu của Trần Văn Th; đã trả lại cho Bùi Thị H.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, màu xanh, không gắn thẻ sim; thu của Trần Văn Th.

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy A9 Pro màu gold số Imei 1: 352212080662559, số Imei 2: 35221308662557, không gắn thẻ sim; thu của Trần Văn Th.

Các vật chứng nói trên hiện chưa xử lý, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên để xử lý theo quy định của pháp luật.

- + Các vật chứng không thu giữ được:
 - + 04 kg (*Bốn ki lô gam*) thịt nai, do Th đã bán và sử dụng hết.
 - + 02 (Hai) con tôm hùm với khối lượng 1,1kg, do Th đã sử dụng hết.
- + Đối với số thuê bao 0354.723.283 do Trần Văn Th sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Th đã tháo sim, bẻ gãy và vứt không rõ địa điểm.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Trần Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 4.560.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*), nay người bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-CX ngày 30/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Trần Văn Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên sau khi phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th mức án từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để xử lý vật chứng, tiền án phí HSST cũng như quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Viện kiểm sát, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1]. *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. *Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Th:* Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Trong hai ngày 03 và 04/10/2020, bằng thủ đoạn gian dối nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, thông qua mạng xã hội Facebook, Trần Văn Th đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H 15kg (*Mười lăm ki lô gam*) thịt nai và 05 con tôm hùm có khối lượng 03 kg (*Ba ki lô gam*), với tổng trị giá là 4.670.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*). Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Th đã cắt mọi liên lạc với chị H, bán và sử dụng hết 04 kg (*Bốn ki lô gam*) thịt nai và 02 con tôm hùm với khối lượng 1,1kg (*Một phẩy một ki lô gam*); số còn lại đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên thu giữ, trả lại cho người bị hại.

Hành vi phạm tội của Trần Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội . Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư

lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. *Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện cho các bị cáo ăn năn hối cải, trở thành người có ích cho gia đình xã hội và tiếp tục làm ăn giúp đỡ gia đình.

- Đối với ông Phạm Đình Th là người mua thịt nai do Th phạm tội mà có, tuy nhiên khi mua ông Thảo không biết đó là tài sản do Th phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Đối với chị Bùi Thị Hồng là đồng chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38U1 – 1142, tuy nhiên, chị Hồng không biết Th sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Trần Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 4.560.000 đồng, nay người bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[5]. *Về xử lý vật chứng*:

- **Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước**:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7 màu xanh; 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy A9 Pro màu gold thu của Trần Văn Th

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn Th 09 (chín)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/02/2021).

Giao bị cáo Trần Văn Th cho chính quyền địa phương xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh quản lý giáo dục trong thời gian thử thách

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7 màu xanh, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 Pro màu gold số Imei 1: 352212080662559, số Imei 2: 35221308662557 thu của Trần Văn Th

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 31/12/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2006. Buộc bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS huyện Cẩm Xuyên;
- THA huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THAHS Công an H. Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ
- Công TTĐT TAND Tối cao;
- Lưu Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Đông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đức Đồng